

NGHỊ QUYẾT
Về kế hoạch đầu tư công năm 2025
thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
KHÓA I – KỲ HỌP THỨ 23

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 116/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của Hội đồng nhân dân thị xã về thống nhất kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã;

Căn cứ các Nghị quyết: số 28/NQ-HĐND ngày 18/11/2022; số 14/NQ-HĐND ngày 19/7/2023; số 32/NQ-HĐND ngày 20/10/2023; số 12/NQ-HĐND ngày 23/5/2024; số 13/NQ-HĐND ngày 11/7/2024; số 28/NQ-HĐND ngày 10/10/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phố về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã;

Căn cứ Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phố về dự kiến kế hoạch đầu tư công năm 2025 thuộc nguồn vốn ngân sách thị xã;

Xét Tờ trình số 125/TTr-UBND ngày 02/12/2024 của Ủy ban nhân dân thị xã về việc phê duyệt kế hoạch đầu tư công năm 2024 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã; Báo cáo thẩm tra số 225/BC-HĐND ngày 11/12/2024 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thị xã và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kế hoạch đầu tư công năm 2025 thuộc nguồn vốn ngân sách cấp thị xã với các nội dung như sau:

1. Tổng kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025: 101.828 triệu đồng, trong đó:

- Nguồn vốn phân cấp của tỉnh: 41.828 triệu đồng.
- Nguồn vốn thu từ tiền sử dụng đất: 40.000 triệu đồng.

- Nguồn vốn cân đối ngân sách thị xã (vốn XDCCB tập trung): 20.000 triệu đồng.

2. Phân bổ Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025:

- Bổ trí cho 02 dự án hoàn thành: 3.644 triệu đồng (trong đó: Vốn phân cấp của tỉnh: 1.134 triệu đồng; Vốn xây dựng cơ bản tập trung: 2.510 triệu đồng).

- Bổ trí cho 07 dự án chuyển tiếp: 41.703 triệu đồng (trong đó: Vốn phân cấp của tỉnh: 16.277 triệu đồng; Vốn thu tiền sử dụng đất: 14.031 triệu đồng, vốn XDCCB tập trung: 11.395 triệu đồng).

- Bổ trí cho 05 dự án thực hiện nhiệm vụ quy hoạch: 10.969 triệu đồng (trong đó: Vốn thu tiền sử dụng đất: 10.969 triệu đồng).

- Bổ trí cho 02 dự án khởi công mới: 12.464 triệu đồng (trong đó: Vốn phân cấp của tỉnh: 11.869 triệu đồng; Vốn XDCCB tập trung: 595 triệu đồng).

- Bổ trí vốn đối ứng trong xây dựng nông thôn mới: 12.548 triệu đồng (trong đó: Vốn phân cấp của tỉnh: 12.548 triệu đồng).

- Bổ trí cho công tác chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng (trong đó: Vốn XDCCB tập trung: 500 triệu đồng).

- Kinh phí chưa phân bổ: 20.000 triệu đồng (trong đó: Vốn thu từ tiền sử dụng đất: 15.000 triệu đồng, vốn XDCCB tập trung: 5.000 triệu đồng).

(Chi tiết cụ thể có phụ lục kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. UBND thị xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã thường xuyên giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ khóa I, nhiệm kỳ 2021 - 2026 Kỳ họp thứ 23 (kỳ họp thường lệ cuối năm 2024) thông qua ngày 12 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: *nc*

- TT HĐND, UBND tỉnh;
- Thường trực Thị ủy,
- Thường trực HĐND thị xã;
- UBND thị xã;
- UBMTTQVN và các tổ chức CT-XH thị xã;
- Các Ban HĐND thị xã;
- Đại biểu HĐND thị xã;
- Các phòng: TCKH, QLĐT thị xã;
- Văn phòng HĐND&UBND thị xã;
- Ban quản lý dự án ĐTXD&PTQĐ;
- TT HĐND, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Văn
Nguyễn Xuân Văn




CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC
KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025 THUỘC NGÂN SÁCH CẤP THỊ XÃ
(Kèm theo Tờ trình số **33** /NQ-HĐND ngày **13** tháng **12** năm 2024 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phổ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Danh mục công trình	Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Lũy kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024					Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025			Ghi chú		
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Tổng	Trong đó:				Tổng	Trong đó:				
						Vốn phân cấp của tỉnh	Vốn thu từ quỹ đất	Vốn XDCB tập trung	Vốn tăng thu, tiết kiệm chi		Vốn phân cấp của tỉnh	Vốn thu từ quỹ đất		Vốn XDCB tập trung	
	Tổng			421.750	166.657	16.676	124.773	14.611	10.597	101.828,00	41.828,00	40.000,00	20.000,00		
A	DỰ ÁN HOÀN THÀNH NHỮNG CHƯA BỐ TRÍ ĐỦ VỐN			20.600	14.031	3.920	-	10.111	-	3.644	1.134	-	2.510		
1	Đầu tư các nghĩa trang nhân dân trên địa bàn thị xã	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	Số 4997/QĐ-UBND ngày 25/11/2022	14.900	10.111,079					10.111,079			2.510,00	2.510,00	Đã quyết toán vốn. Bố trí đủ
2	Nâng cấp, sửa chữa Hội trường Trung tâm văn hóa thị xã Đức Phổ	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Số 7054/QĐ-UBND ngày 24/11/2023	5.700	3.919,96	3.919,96					1.134,0	1.134,00			Đã lập Báo cáo quyết toán
B	DỰ ÁN CHUYỂN TIẾP			330.606	145.486	12.756	123.331	4.400	5.000	41.703	16.277	14.031	11.395		
1	Khu dân cư phía Nam đường Lê Thánh Tôn	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	2073/QĐ-UBND ngày 05/5/2023	42.600	8.167,274		8.167,274				3.000,0		3.000,00		
2	Khu dân cư đường Phạm Hữu Nhật	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	2344/QĐ-UBND ngày 24/5/2023	35.000	4.400,071		4.400,071				4.000,0		4.000,00		
3	Đường Huỳnh Công Thiệu nối dài	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	13591/QĐ-UBND ngày 03/12/2021	100.000	71.332,571		71.332,571				13.000,0	5.000,00	4.000,00	4.000,0	Phần vốn NS thị xã đã bố trí đến hết năm 2024 là 21.332,571 tr đồng
4	Chỉnh trang các tuyến đường Trần Hưng Đạo, Ngô Quyền, thị xã Đức Phổ	BQL DA ĐTXD và PTQĐ	5568/QĐ-UBND ngày 19/10/2023	75.000	50.186,438	12.755,625	37.430,813				12.000,0	9.000,00	1.000,00	2.000,00	

TT	 Danh mục công trình Chủ đầu tư	Quyết định đầu tư		Luỹ kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024					Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025				Ghi chú	
		Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Tổng	Trong đó:				Tổng	Trong đó:				
					Vốn phân cấp của tỉnh	Vốn thu từ quỹ đất	Vốn XDCB tập trung	Vốn tăng thu, tiết kiệm chi		Vốn phân cấp của tỉnh	Vốn thu từ quỹ đất	Vốn XDCB tập trung		
5	Cải tạo, sửa chữa tuyến đường Núi Bàu - Liệt Sơn	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Số 6917/QĐ-UBND ngày 21/11/2023	7.000	4.200,0			4.200,0		1.395,0			1.395,00	
6	Trường Tiểu học Phò Khánh; Hạng mục: Nhà hiệu bộ, nhà đa năng và Hệ thống PCCC ngoài nhà	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	Quyết định số 1947/QĐ-UBND ngày 11/6/2024	11.000	7.200,0			2.000,0	200,0	5.000,0	2.277,0	2.277,00		
7	Tuyến đường QL1A-Mỹ Á - KCN Phò Phong (GĐ1)	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	1580/QĐ-UBND ngày 28/10/2011	60.006	-					6.031,0		2.031,0	4.000,0	
C	DỰ ÁN QUY HOẠCH			26.996	6.297	-	600	100	5.597	10.969	-	10.969	-	-
1	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trung tâm hành chính tập trung mới thị xã Đức Phổ	Phòng QLĐT	2813/QĐ-UBND ngày 26/7/2024	532	300,0			300		220,0		220,0		
2	Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Đức Phổ, tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2045	Phòng QLĐT	1224/QĐ-UBND ngày 09/11/2023	8.069	4.520,0				100	4.420	1.733,0	1.733,0		
3	Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu dân cư phía Tây đường Phạm Văn Đồng	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	425/QĐ-UBND ngày 02/02/2024	553	300,0			300		223		223,0		
4	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị phía Bắc đô thị Đức Phổ (Phò Văn- Phò Thuận- Phò An - Phò Quang	Phòng QLĐT	1130/QĐ-UBND ngày 05/04/2024	12.745	1.000,0				1.000	5.793		5.793,0		
5	Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Trung tâm đô thị Phò Thanh	Phòng QLĐT	2814/QĐ-UBND ngày 26/7/2024	5.097	177,0				177	3.000		3.000,0		
D	DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI			30.000	842	-	842	-	-	12.464	11.869	-	595	-
1	Nâng cấp, mở rộng tuyến đường Mỹ Trang - Phò Khánh	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ	4995/QĐ-UBND ngày 25/11/2022	21.000	842,4			842,4		9.289,0	8.694,0		595,0	
2	Trường Tiểu học số 2 Phò Thanh; Hạng mục: 04 phòng bộ môn và nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh	Ban QLDA ĐTXD và PTQĐ		9.000						3.175,0	3.175,0			

TT	Danh mục công trình	Chức năng	Quyết định đầu tư		Luỹ kế vốn đã bố trí đến hết năm 2024				Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025			Ghi chú	
			Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Tổng	Trong đó:			Tổng	Trong đó:			
						Vốn phân cấp của tỉnh	Vốn thu từ quỹ đất	Vốn XDCB tập trung		Vốn tăng thu, tiết kiệm chi	Vốn phân cấp của tỉnh		Vốn thu từ quỹ đất
E	BỔ TRÍ ĐỐI ỨNG NGÂN SÁCH THỊ XÃ HỖ TRỢ CÁC CÔNG TRÌNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MTQG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI			12.548					12.548	12.548			sẽ phân khai sau
G	VỐN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ			1.000					500			500	sẽ phân khai sau
H	KINH PHÍ CHƯA PHÂN BỐ								20.000		15.000	5.000	Dành cho các dự án khi hoàn thành thủ tục phê duyệt quyết định đầu tư sẽ tiến hành phân bổ